TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2023/HS-ST
Ngày: 21 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hùng Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Vui.

2. Ông Đàm Văn Kiều.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: Ông Trần Thế Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 đối với:

* Bị cáo: Nguyễn Văn B - Sinh năm 1966 tại tỉnh Nam Định;

Nơi cư trú: Tổ dân phố 1, thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nam Định; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; con ông Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1930 (đã chết) và bà Bùi Thị A, sinh năm 1934; gia đình có 06 chị em, bị cáo là con thứ sáu; có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1971, hiện đang ở tổ dân phố 1, thị trấn Q, huyện N, tỉnh Nam Định; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1998. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 21/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong ngày 18/7/2012.

- Ngày 21/5/2019, bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong ngày 05/7/2020.

Bị cáo Nguyễn Văn B bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 06/5/2023 đến ngày 09/5/2023 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N cho đến nay; có mặt.

* Người làm chứng: Bà Đoàn Thị Nh, sinh năm 1964; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 06/5/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Nguyễn Văn B đi xe buýt từ nhà đến khu vực cầu 50 thuộc xã N, huyện N, mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói Heroine, vỏ giấy màu trắng, với giá 300.000 đồng. Sau đó B đi tìm nơi để sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang vào khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày tại đường Quốc lộ 21B thuộc tổ dân phố 1, thị trấn Q, huyện N. Thu giữ trong túi quần bên trái phía trước B đang mặc 01 gói nhỏ, vỏ giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M), B khai nhận là Heroine cất giấu để sử dụng. Khám xét nơi ở của Nguyễn Văn B: không thu giữ đồ vật gì. (*Bút lục số: 5-6, 8-9, 15-16, 50-62*).

Tại bản kết luận giám định số 705/KL-KTHS ngày 08/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nhỏ, vỏ giấy màu trắng, trong phong bì thư được niêm phong kí hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine (Heroin). Khối lượng mẫu M: 0,216 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Nguyễn Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 45/CT-VKSNH ngày 29/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn B, đã đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn B từ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 21 (Hai mươi mốt) tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng: Số Heroine trong phong bì niêm phong số 705/KL-KTHS ngày 08/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả mẫu vật sau giám định cần tịch thu tiêu hủy; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để tuyên án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên toà hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 45 phút, ngày 06 tháng 5 năm 2023, tại khu vực Quốc lộ 21B thuộc tổ dân phố 1, thị trấn Q, huyện N, tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn B có hành vi tàng trữ trái phép 0,216 gam Heroine, mục đích để sử dụng. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo cũng đã hai lần bị xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo không phải chịu tiết

tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong giai đoạn điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mặt khác bố bị cáo là ông Nguyễn Văn Tr được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, Huy chương kháng chiến hạng Nhất nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập chung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với số Heroine trong phong bì niêm phong số 705/KL-KTHS ngày 08/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả mẫu vật sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn B ngày 06/5/2023, hiện không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[7] Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý";

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2023.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số Heroine trong phong bì niêm phong số 705/KL-KTHS ngày 08/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả mẫu vật sau giám định.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N, ngày 04/7/2023.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân Tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo;
- UBND thị trấn Q;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Phạm Hùng Phương